

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **454/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 05/12/2023.

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà Trần Thị Hồng Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa: Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 2380/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 424/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Kim L**, sinh năm 1983.

HKTT: **Ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.**

Địa chỉ liên hệ: **Số D, Nguyễn Văn T, ấp B, xã L, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.**

- Bị đơn: Ông **Phạm Quốc K**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: **Số A, tổ G, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.**

(Bà **L**, ông **K** có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện ngày 08/12/2020 và bản tự khai tại hồ sơ bà **Võ Thị Kim L** trình bày:**

Bà và ông **Phạm Quốc K** kết hôn năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 144 ngày 19/12/2013. Thời gian đầu chúng tôi sống hạnh phúc. Sau khi sinh con thì thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chúng tôi thường xuyên cãi nhau, Ông **Phạm Quốc K** lại mê chơi game, không lo làm ăn, bà khuyên can hoài không được, hai vợ chồng đã cố gắng hoà giải nhưng không thành. Hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay, ông **Phạm Quốc K** không quan tâm hay cấp dưỡng nuôi con. Nay

tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để an tâm làm việc và lo cho con bà xin ly hôn với ông **Phạm Quốc K** để giải thoát cho nhau.

Về con chung: Có 01 con chung là **Phạm Quốc Huy H**, sinh ngày 01/10/2010. Ly hôn bà **Võ Thị Kim L** xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và tạm thời không yêu cầu ông **Phạm Quốc K** phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại bản tự khai 14/11/2023 ông Phạm Quốc K trình bày:**

Ông và bà **Võ Thị Kim Liên** kết h với nhau năm 2013, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và được **UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai** cấp giấy chứng nhận kết hôn số 144 ngày 19/12/2013, hôn nhân của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến những năm sau thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hai vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ được nên bà **Võ Thị Kim L** xin ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là **Phạm Quốc Huy H**, sinh ngày 01/10/2010. Khi ly hôn, ông **Phạm Quốc K** giao cho bà **Võ Thị Kim L** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tạm thời ông **Phạm Quốc K** không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Cháu Phạm Quốc Huy H, sinh ngày 01/10/2010 trình bày ý kiến:** nếu ba mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay có đơn xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** là nguyên đơn và bị đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về Nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** sau khi kết hôn, chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Hai anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, tình cảm vợ chồng

không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà **Võ Thị Kim L** xin ly hôn ông **Phạm Quốc K** cũng đồng ý ly hôn để giải thoát cho nhau, vì vậy có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của bà **Võ Thị Kim L**.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là **Phạm Quốc Huy H**, sinh ngày 01/10/2010. Ly hôn bà **Võ Thị Kim L** xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung và tạm thời không yêu cầu ông **Phạm Quốc K** phải cấp dưỡng nuôi con. Ly hôn ông **Phạm Quốc K** cũng đồng ý giao con cho bà **Võ Thị Kim L** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, tạm thời ông **Phạm Quốc K** không cấp dưỡng nuôi con nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của bà **Võ Thị Kim L**.

Giao con chung là cháu **Phạm Quốc Huy H**, sinh ngày 01/10/2010 cho bà **Võ Thị Kim L** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông **Phạm Quốc K** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông **Phạm Quốc K** được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà **Võ Thị Kim L** phải chịu tiền tạm ứng án phí dân sự về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 203, Điều 220 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà **Võ Thị Kim L**. Bà **Võ Thị Kim L** được ly hôn với ông **Phạm Quốc K**.

- **Về con chung:** Giao con chung là cháu **Phạm Quốc Huy H**, sinh ngày 01/10/2010 cho bà **Võ Thị Kim L** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông **Phạm Quốc K** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông **Phạm Quốc K** được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà **Võ Thị Kim L** và ông **Phạm Quốc K** khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà **Võ Thị Kim L** phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà **Võ Thị Kim L** đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009170 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ, Vp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc